

Bản án số: 36/2025/DS-ST.

Ngày: 13-5-2025

V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Giao

Ông Phạm Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuất - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 tháng 3, 22 tháng 4 và 13 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử công khai vụ án thụ lý số: 128/2024/TLST- DS ngày 08 tháng 11 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2025/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S; Địa chỉ: 2 N, phường V, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền của Bà Nguyễn Đức Thạch D: Ông Nguyễn Văn C - Phó phòng phụ trách Phòng G “vắng mặt”

- Bị đơn: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1978; địa chỉ: Xóm D (xóm D cũ), xã G, huyện G, tỉnh Nam Định “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 01-10-2024 và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là: Ngân hàng thương mại cổ phần S với người đại diện theo ủy quyền lại là ông Nguyễn Văn C trình bày: Ngày 17/01/2023 bà Phạm Thị T có ký với Ngân hàng TMCP S hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Căn cứ vào mức thu nhập của bà Thủy

Ngân H đã đồng ý cấp thẻ tín dụng 4213-VS payWave Cre Palatium có số thẻ là 436438-7243 với hạn mức sử dụng là 200.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, bà Phạm Thị T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 398.000.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt đến nay bà Phạm Thị T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 237.193.866 đồng. Do bà T vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ của bà T, tính đến ngày 13/5/2025 bà Phạm Thị T còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 306.885.108 đồng. Nay Ngân hàng TMCP S khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Phạm Thị T phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 13/5/2025 là 306.885.108 đồng (trong đó nợ gốc là 225.238.911 đồng, lãi trong hạn là 54.430.798 đồng và lãi quá hạn là 27.215.399 đồng).

Kể từ ngày 14-5-2025 bà Phạm Thị T còn phải tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Bị đơn là bà Phạm Thị T, qua xác minh bà T không có mặt tại địa phương, nơi cư trú đi đâu không rõ địa chỉ. Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng, triệu tập bà T đến Tòa án làm việc, nhưng bà T vẫn vắng mặt; do đó, bà T không có quan điểm đối với việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy phát biểu ý kiến tại phiên tòa như sau: Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S, buộc bà Phạm Thị T phải trả cho Ngân hàng TMCP S, tổng số tiền là: 306.885.108 đồng, trong đó gồm có: Dư nợ theo thẻ tín dụng 4213-VS P có số thẻ là 436438-7243, nợ gốc là: 225.238.911 lãi trong hạn là 54.430.798 đồng và lãi quá hạn là 27.215.399 đồng. Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa: Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bà Phạm Thị T đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ pháp luật: Bà Phạm Thị T đã ký thẻ tín dụng 4213-VS payWave Cre Palatium ngày 17 tháng 01 năm 2023 với Ngân hàng Thương mại cổ phần S với hạn mức sử dụng là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng). Quá trình sử dụng thẻ bà Phạm Thị T vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Ngân hàng đã khởi kiện yêu cầu bà T trả nợ. Vì vậy quan hệ tranh chấp được xác định là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy.

[3] Về nội dung: Ngày 17/01/2023 bà Phạm Thị T có ký với Ngân hàng TMCP S hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Căn cứ vào mức thu nhập của bà Thủy Ngân H đã đồng ý cấp thẻ tín dụng 4213-VS payWave Cre Palatium có số thẻ là 436438-7243 với hạn mức sử dụng là 200.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân đã thể hiện rõ bên cho vay, bên vay, lãi suất, thời hạn trả. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay bà Phạm Thị T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 237.193.866 đồng, sau đó bà Phạm Thị T không trả cho ngân hàng TMCP S bất cứ khoản tiền nào khác; mặc dù Ngân hàng TMCP S đã nhiều lần thông báo cho bà Phạm Thị T trả nợ nhưng bà T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Như vậy bà Phạm Thị T đã vi phạm giấy đề nghị kèm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân đã ký với Ngân hàng TMCP S. Do đó yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S là có đủ cơ sở để chấp nhận. Buộc bà Phạm Thị T phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S, tổng số tiền là: 306.885.108 đồng, trong đó gồm có: Dư nợ theo thẻ tín dụng 4213-VS P có số thẻ là 436438-7243, tính đến ngày 13/5/2025 nợ gốc là: 225.238.911 lãi trong hạn là 54.430.798 đồng và lãi quá hạn là 27.215.399 đồng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên trả lại cho nguyên đơn số tiền nộp tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 280, 357, 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng. Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S.

Buộc bà Phạm Thị T phải trả cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền là: 306.885.108 đồng, trong đó gồm có: Dư nợ theo thẻ tín dụng 4213-VS P có số thẻ là 436438-7243, nợ gốc là: 225.238.911 lãi trong hạn là 54.430.798 đồng và lãi quá hạn là 27.215.399 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm bà Phạm Thị T còn phải tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

2. Về án phí:

- Bà Phạm Thị T phải nộp 15.344.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) theo biên lai số 0004845 ngày 08 tháng 11 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời

hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Tiến Dũng

Nguyễn Ngọc Giao

Phạm Thanh Lâm

Nơi nhận:

- VKSND huyện Giao Thủy: 01 bản;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy: 01 bản;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP: 01 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Lâm

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND thị trấn Quất Lâm;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

Phạm Thanh Lâm

- Vương mặc: Có cần thêm quan hệ pháp luật tranh chấp “HĐ thế chấp tài sản” vì khi vay có thế chấp ô tô và yêu cầu khởi kiện cũng đề nghị việc xử lý Tài sản thế chấp. Giữa NĐ và BĐ có ký phiếu yêu cầu đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng

Nguyễn Vinh Quang

Trần Hà Bắc Trần Thị Thu Hiền

<i>Nơi nhận:</i> - Các đương sự; - TAND tỉnh Nam Định; - VKSND tỉnh Nam Định; - VKSND huyện Giao Thủy - Chi cục THADS huyện Giao Thủy; - UBND thị trấn Ngô Đồng; - UBND xã Hồng Thuận; - Lưu VT, hồ sơ vụ án.	TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA Trần Thị Thu Hiền
---	---